

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 859 /UBND-NC

Kon Tum, ngày 15 tháng 3 năm 2024

V/v công bố danh sách giám định viên tư pháp; người giám định tư pháp theo vụ việc; tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 36/TTr-STP ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình trên (*danh sách chi tiết tại các Phụ lục 01, 02 và 03 kèm theo*).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đồng thời, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật các thông tin có liên quan để kịp thời công bố theo quy định.

3. Sở Tư pháp:

- Thông báo danh sách các giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp đến các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh để thực hiện việc trưng cầu giám định theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách giám định viên tư pháp đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

4. Sở Tài chính<sup>(1)</sup> và các đơn vị liên quan phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét miễn nhiệm, công nhận giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc theo đúng quy định (*hoàn thành trong tháng 3 năm 2024*).

Ủy ban nhân dân tỉnh báo để các cơ quan, đơn vị biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (t/h);
- VP UBND tỉnh: PCVP Nguyễn Đức Ty;
- Lưu: VT, NC<sub>NĐB</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Tháp**

<sup>1</sup> Đối với trường hợp của ông Nguyễn Minh Vương đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy luân chuyển và nhận nhiệm vụ tại Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà (Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà).

**PHỤ LỤC 01**

859/UBND-NC 15/03/2024 07:41:38

**Danh sách giám định viên tư pháp năm 2024***(Ban hành kèm theo Công văn số 859 /UBND-NC ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm bổ nhiệm	Lĩnh vực giám định	Quyết định bổ nhiệm hoặc Quyết định cấp thẻ số	Cơ quan chuyên môn quản lý lĩnh vực GDTP	Ghi chú
1.	Hoàng Công Hiếu	1984	2021	Giám định cơ học, súng đạn	340/QĐ-UBND; 06/7/2021	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
2.	Nguyễn Trường Giang	1984	2018	Giám định đường vân	170/QĐ-UBND; 10/4/2018	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
3.	Nguyễn Đắc Cảnh	1983	2020	Giám định tài liệu	113/QĐ-UBND; 26/02/2020	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
4.	Phùng Văn Quế	1988	2018	Giám định hóa học	173/QĐ-UBND; 10/4/2018	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
5.	Tô Thị Kim Anh	1984	2016	Giám định tài liệu	250/QĐ-UBND; 13/05/2016	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
6.	Trần Trọng Tăng	1985	2018	Giám định tài liệu	171/QĐ-UBND; 10/4/2018	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
7.	Tổng Văn Văn	1985	2014	Giám định pháp y	328/QĐ-UBND; 18/6/2014	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
8.	Đỗ Thị Thanh Huyền	1988	2014	Giám định sinh học	63/QĐ-UBND; 24/01/2014	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
9.	Nguyễn Hàn Ni	1987	2015	Giám định hóa học	407/QĐ-UBND; 28/7/2015	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
10.	Võ Hoàng Nam	1993	2019	Giám định kỹ thuật số và điện tử	765/QĐ-UBND; 16/10/2019	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
11.	Từ Hữu Tài	1993	2022	Giám định pháp y	282/QĐ-UBND; 22/4/2022	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
12.	Nguyễn Đình Ngọc	1990	2019	Giám định pháp y	173/QĐ-UBND; 01/4/2019	Công an tỉnh Kon Tum	Đang công tác
13.	Ninh Văn Đề	1968	2006	Giám định viên xây dựng	1535/TP-GDTP ngày 03/01/2007 của Bộ Tư pháp	Sở Giao thông vận tải	Đang công tác
14.	Võ Minh Trị	1976	2006	Giám định viên giao	1534/TP-GTVT	Sở Giao thông vận tải	Đang công tác

				thông vận tải	ngày 03/01/2007 của Bộ Tư pháp		
15.	Nguyễn Minh Truyền	1978	2012	Giám định viên giao thông vận tải	43/QĐ-CT; 19/01/2012	Sở Giao thông vận tải	Đang công tác
16.	Nguyễn Đức Hương	1971	2012	Giám định viên giao thông vận tải	447/QĐ-CT	Sở Giao thông vận tải	Đang công tác
17.	Đỗ Lưu Tiến	1989	2018	Giám định viên giao thông vận tải	425/QĐ-UBND; 28/8/2018	Sở Giao thông vận tải	Đang công tác
18.	Nguyễn Xuân Lưu	1967	2006	Giám định viên xây dựng	109/QĐ-CT	Sở Xây dựng	Đang công tác
19.	Trần Thanh Khoa	1976	2006	Giám định viên xây dựng	109/QĐ-CT	Sở Xây dựng	Đang công tác
20.	Hồ Thị Hồng Hạnh	1973	2016	Giám định pháp y	531/QĐ-UBND; 17/10/2016	Sở Y tế (Trung tâm Pháp y)	Đang công tác
21.	Võ Minh Đức	1968	1997	Giám định pháp y	88/QĐ-UBND; 23/4/1997	Sở Y tế (Trung tâm Pháp y)	Đang công tác
22.	Y Wok Bdap	1981	2019	Giám định pháp y	89/QĐ-UBND; 18/02/2019	Sở Y tế (Trung tâm Pháp y)	Đang công tác
23.	Triệu Tất Đà	1978	2013	Giám định pháp y	02/QĐ-CT; 03/01/2013	Sở Y tế (Trung tâm pháp y)	Đang công tác
24.	Võ Thị Ngọc Thu	1968	2006	Giám định pháp y	365/QĐ-CT; 31/8/2006	Sở Y tế (BV Đa khoa tỉnh)	Đang công tác
25.	Lê Văn Chinh	1973	2006	Giám định pháp y	365/QĐ-CT; 31/8/2006	Sở Y tế (BV Đa khoa KV Ngọc Hồi)	Đang công tác
26.	Nguyễn Duy Khánh	1965	1998	Giám định pháp y	387/QĐ-UBND; 24/10/1998	Sở Y tế (BV Đa khoa tỉnh)	Đang công tác
27.	Phan Văn Nhật	1968	1997	Giám định pháp y	88/QĐ-UBND; 23/4/1997	Sở Y tế (BV Đa khoa tỉnh)	Đang công tác
28.	Đình Trọng Lượng	1981	2013	Giám định pháp y	04/QĐ-CT; 03/01/2013	Sở Y tế (TT Y tế Sa Thầy)	Đang công tác
29.	Võ Văn Thanh	1971	2014	Giám định pháp y	450/QĐ-UBND; 29/8/2014	Sở Y tế	Đang công tác

30.	Trần Văn Hiền	1976	2009	Giám định pháp y	23/QĐ-CT; 19/01/2009	Sở Y tế (BV Đa khoa tỉnh)	Đang công tác
31.	Đặng Văn Đào	1965	1994	Giám định pháp y	44/QĐ-UBND; 03/3/1994	Sở Y tế (BV Đa khoa KV Ngọc Hồi)	Đang công tác
32.	Trịnh Thị Hà Oanh	1987	2020	Lĩnh vực báo chí	629/QĐ-UBND ngày 27/08/2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Đang công tác
33.	Chu Thị Kiều Trang	1990	2021	Lĩnh vực Công nghệ thông tin	257/QĐ-UBND ngày 24/05/2021	Sở Thông tin và truyền thông	Đang công tác
34.	Hồ Công Vũ	1972	2019	Lâm nghiệp	503/QĐ-UBND 28/6/2019	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
35.	Đình Phú Cường	1979	2020	Lâm nghiệp	681/QĐ-UBND 17/9/2020	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
36.	Nguyễn Sỹ Minh Tiến	1987	2020	Lâm nghiệp	682/QĐ-UBND 17/9/2020	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
37.	Vũ Đình Hậu	1986	2020	Lâm nghiệp	683/QĐ-UBND 17/9/2020	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
38.	Phan Khắc Hùng	1990	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
39.	Lê Quang Hòa	1982	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
40.	Đặng Hoàng Duy	1981	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
41.	Đỗ Hữu Hiến	1984	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
42.	Nguyễn Ngọc Khanh	1982	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
43.	Phạm Hữu Quang	1988	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
44.	Hoàng Hồng Hà	1987	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
45.	Trịnh Cao Đăng	1985	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
46.	Nguyễn Gia Minh Hải	1985	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác

					29/6/2021		
47.	Nguyễn Thiện Bình	1978	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
48.	Ngô Tùng Cẩn	1982	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
49.	Đặng Tuấn	1980	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
50.	Nguyễn Xuân Nghĩa	1980	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
51.	Bùi Công Thái	1984	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
52.	Đào Văn Đại	1979	2021	Lâm nghiệp	338/QĐ-UBND 29/6/2021	Chi cục Kiểm lâm	Đang công tác
53.	Bùi Phước Cường	1963	2016	GĐTP trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	295/QĐ-NHNN; 10/3/2016	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Đang công tác
54.	Bùi Lê Bảo Trúc	1977	2016	GĐTP trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	295/QĐ-NHNN; 10/3/2016	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Đang công tác
55.	Nguyễn Văn Thuận	1966	2020	GĐTP trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	516/QĐ-NHNN; 24/3/2020	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Đang công tác
56.	Nguyễn Viết Hải	1979	2020	GĐTP trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	2179/QĐ-NHNN 22/12/2020	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Đang công tác
57.	Nguyễn Văn Hạnh	1983	2020	GĐTP trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	2179/QĐ-NHNN 22/12/2020	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Đang công tác
58.	Phạm Thị Phương	1986	2018	Giám định tài nguyên môi trường	440/QĐ-UBND; 14/9/2018	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đang công tác
59.	Cao Quốc Kỳ	1974	2014	Giám định viên văn hóa (Văn hóa, Thể thao, Du lịch)	91/QĐ-UBND; 26/02/2014	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Đang công tác
60.	Đào Thế Trại	1974	2014	Bảo tồn, bảo tàng	94/QĐ-UBND; 26/02/2014	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Đang công tác
61.	Phạm Văn Hân	1979	2014	Văn hóa (Nghệ thuật biểu diễn)	92/QĐ-UBND; 26/02/2014	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Đang công tác
62.	Trần Văn Lâm	1976	2014	Văn hóa	318/QĐ-UBND;	Sở Văn hóa - Thể thao	Đang công tác

					18/6/2014	và Du lịch	
63.	Nguyễn Đình Sáu	1969	2006	Giám định tài chính kế toán	Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 7 tháng 7 năm 2021 của UBND/số thẻ giám định viên tư pháp: 370041/GĐVTP/U BND	Sở Tài chính	Đang công tác
64.	Trần Trọng Đức	1968	2020	Tài chính - Kế toán	668/QĐ-UBND ngày 09/09/2020	Sở Tài chính	Đang công tác
65.	Trần Văn Khiêm	1972	2020	Tài chính - Kế toán	669/QĐ-UBND ngày 09/09/2020	Sở Tài chính	Đang công tác
66.	Võ Chí Công	1974	2020	Tài chính - Kế toán	670/QĐ-UBND ngày 09/09/2020	Sở Tài chính	Đang công tác
67.	Quách Thái Long	1980	2023	Tài chính	475/QĐ-UBND ngày 03/10/2023	Sở Tài chính	Đang công tác

**Tổng số: 67** giám định viên tư pháp.

*Lưu ý: Đối với những trường hợp chưa làm thủ tục miễn nhiệm nhưng chuyển công tác ra khỏi tỉnh hoặc đã chết, nghỉ công tác nhưng đơn vị quản lý trước đó không thống kê thì không đưa vào danh sách này.*

**PHỤ LỤC 02**

859/UBND-NC 15/03/2024 07:42:57

**Danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc năm 2024**

*(Kèm theo Công văn số 859 /UBND-NC ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Chức vụ/Đơn vị công tác</b>	<b>Lĩnh vực giám định</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Lê Thị Huệ	02/09/1982	Trưởng phòng Công chức - Viên chức, Sở Nội vụ	Nội vụ	Đang công tác
2	Lâm Quang Huy	05/11/1983	Chánh Thanh tra Sở Nội vụ	Nội vụ	Đang công tác
3	Trần Duy Đắc	03/01/1987	Phòng Sử dụng và phát triển rừng - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác
4	Võ Văn Luận	02/01/1984	Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 1 - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác
5	Nguyễn Hữu Ngọc	12/6/1984	Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Hà - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác
6	Lường Huy Khánh	16/3/1984	Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Glei - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác
7	Trương Minh Trung	07/7/1977	Hạt Kiểm lâm huyện Kon Plông - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác
8	Trương Công Tuyên	25/9/1983	Hạt Kiểm lâm huyện Đăk Glei - Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kon Tum	Lâm nghiệp	Đang công tác

**Tổng số:** 08 người giám định theo vụ việc do các cơ quan, đơn vị đề xuất.

**PHỤ LỤC 03**

859/UBND-NC 15/03/2024 07:44:17

**Danh sách tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số 859 /UBND-NC ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

STT	Tên tổ chức	Lĩnh vực giám định	Cơ quan chuyên môn quản lý	Ghi chú
1	Phòng Kỹ thuật hình sự	Kỹ thuật hình sự và pháp y	Công an tỉnh	Tổ chức giám định công lập
2	Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum	Pháp y	Sở Y tế	Tổ chức giám định công lập
3	Trung tâm nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Sở Khoa học Công nghệ	Tổ chức giám định theo vụ việc
4	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng	Xây dựng	Sở Xây dựng	Tổ chức giám định theo vụ việc

**Tổng số:** 04 tổ chức giám định (02 tổ chức giám định công lập và 02 tổ chức giám định theo vụ việc).